

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH**
Bản án số: 60/2020/HSST
Ngày 22/09/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C- TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Mạnh**

-Các Hội thẩm nhân dân

1. Bà: **Đỗ Thị Kim Chinh**

2. Ông **Đoàn Văn Chương**

- Thư ký phiên Tòa: Bà **Nguyễn Thị Lý**- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C: Ông **Phạm Tiến Bình**- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân, thị xã C mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXX ngày 8/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Xuân A - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam- Sinh ngày 08 tháng 01 năm 1993. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ E, khu G, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh- Quốc tịch: Việt Nam -Dân tộc: Kinh- Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn I; Con bà: Doãn Thị T; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là lớn; Họ và tên vợ: Đặng Thị H, sinh năm 1992; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2016; Điều trú tại: Tổ E, khu G, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/4/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/7/2020, hiện tại ngoại tại nơi cư trú- (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Ngô Văn B - Tên gọi khác : Không- Giới tính: Nam; sinh ngày 28 tháng 8 năm 1996. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ E, khu G, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam -Dân tộc: Kinh-Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Ngô Đình R; Con bà: Trần Thị T. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2. Họ tên vợ: Đỗ Hải Y, sinh năm 1995; bị cáo có 01 con, con sinh năm 2015. Điều trú tại: Tổ E, khu G, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/5/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/7/2020, hiện tại ngoại tại nơi cư trú- (Có mặt tại phiên tòa).

3.Họ và tên: Phạm Văn D - Tên gọi khác : Không- Giới tính: Nam; sinh ngày 26 tháng 9 năm 1993. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ E, khu G, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam -Dân tộc: Kinh-Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Phạm Văn L; Con bà: Lê Thị A1. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn. Điều trú tại: Tổ E, khu G, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân Quận D, TP Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Buôn bán hàng cấm theo bản án sơ thẩm số 187 ngày 15/5/2014. Ngày 31/8/2015 được đặc xá theo Quyết định số 609/GCNDX ngày 31/8/2020 của Tổng cục cảnh sát THAHS &HTTP trại giam Xuân Hòa. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/5/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/7/2020, hiện tại ngoại tại nơi cư trú- (Có mặt tại phiên tòa).

***Bị hại:** Anh Vũ Thanh K, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn M, xã L, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

-Ông Ngô Văn I, sinh năm 1973

Trú tại: Tổ E, khu G, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh- Có mặt.

-Chị Phạm Khánh N, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn M, xã L, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt.

***Những người làm chứng:**

-Anh Phạm Anh O, sinh năm 1967

-Anh Đinh Văn P, sinh năm 1965

-Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1989

Điều trú tại: Khu R, phường Y, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11/3/2020, Ngô Xuân A, Ngô Văn B và Phạm Văn D ngồi uống nước tại khu vực công chợ S, thuộc phường S, thành phố H. Chị nói cho B và D biết việc trước đó bố của A là ông Ngô Văn I có xích mích với anh Vũ Thanh K - sinh năm 1992, trú tại Thôn M, xã L, thị xã C rồi A rủ B và D tìm anh K để đánh, B,D đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thanh X- sinh năm 1995, trú tại Tổ E, khu G, phường S, cùng một thanh niên có tên là X1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) là bạn của X cùng đến ngồi uống nước với nhóm của A.

Đến 23 giờ cùng ngày, D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 14C- 278.96 chở A,B, X, X1 đi đến điểm đưa đón công nhân tại khu R, phường Y, thị xã C đợi xe ca chở anh K đi làm về. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12/3/2020, A thấy có 03 người đàn ông từ trên xe ca của Công ty than Vàng Danh xuống xe đi vào Nhà gửi xe của gia đình anh Phạm Văn D. X, X1 ngồi trên xe còn A,B,D xuống xe. A đi đến hỏi “*anh có phải tên là Vương không*”, anh K hỏi “*anh hỏi tôi có việc gì*”, Chị liền kéo anh K ra ngoài đường đâm, đá thì D liền chạy đến

cùng đánh anh K, B dùng gậy rút bằng kim loại đem theo từ trước vụt anh K gây thương tích, sau đó cả ba lên xe bỏ đi, anh K được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển, thành phố H.

-Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/GĐTT, ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận: Anh Vũ Thanh K bị gãy gai ngang L3 bên phải; gãy 1/3 dưới xương mác cẳng chân phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên. (Bút lục 87, 88, 89 và 90).

Đến ngày 28 tháng 04 và ngày 29 tháng 5 năm 2020, Ngô Xuân A, Ngô Văn B, Phạm Văn D bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã C bắt tạm giam. Tại Cơ quan điều tra, các bị can đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

*Lời khai nhận tội của các bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại là anh Vũ Thanh K có lời khai: Do trước đây anh có mâu thuẫn xảy ra xô sát với ông Ngô Văn I, sinh năm 1973, Ông I là người làm cùng phân xưởng khai thác 2, Công ty than Vàng Danh cùng với anh K, Ông I là bố của Ngô Xuân A, sinh năm 1993, trú tại: Tổ E, khu G, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Do đó, khoảng 0 giờ 20 phút ngày 12/03/2020 anh K đi làm từ phân xưởng về nhà tại xã L, thị xã C, khi xe chở công nhân Công ty đưa anh đến điểm gửi xe tại khu R, phường Y, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh, anh K vào nhà gửi xe để lấy xe về thì có một thanh niên sau này anh biết tên là (Ngô Xuân A) đi đến hỏi “*anh có phải tên là K không*”, anh K hỏi “*anh hỏi tôi có việc gì*”, A liền kéo anh K ra ngoài đường đâm, đá thì có hai thanh niên nữa xông đến đánh anh K, một thanh niên dùng gậy rút bằng kim loại đem theo từ trước vụt anh K vào chân gây thương tích, anh K bị ngã xuống đường tay ôm đầu và bị ngất đi. Khi tỉnh dậy anh đã thấy mình đang cấp cứu tại bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển, H và bị thương tích 12%. Sau đó anh được biết những thanh niên đánh gây thương tích cho anh là Ngô Xuân A, sinh năm 1993 và Ngô Văn B, sinh năm 1996 và Phạm Văn D, sinh năm 1993, đều trú tại: Phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Anh K xác nhận sau khi đánh gây thương tích cho anh, gia đình các bị cáo đã đến thỏa thuận tự nguyện bồi thường cho anh số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*). Vì thế về phần dân sự anh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm, đối với phần hình sự anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn I có lời khai: Ông làm công nhân khai thác 2 thuộc Công ty than Vàng Danh cùng với anh Vũ Thanh K. Ngày 21/02/2020 trong khi làm việc trong phân xưởng Ông I và anh K có xảy ra xô sát, Ông I có bị anh K dùng chèoong bằng sắt đánh vào mạn sườn ông và được mọi người can ngăn. Sau khi xảy ra xô sát với anh K, Ông I về nhà bị đau nên có nói với gia đình trong đó có con trai ông là Ngô Xuân A biết toàn bộ nội dung sự việc. Do đó, ngày 12/3/2020 con trai ông có rủ thêm bạn là Ngô Văn B và Phạm Văn D đã đến khu vực nhà gửi xe tại khu R, phường Y, thị xã C đánh gây thương tích cho anh K. Sau khi biết được việc con trai ông là Ngô Xuân A cùng với Ngô Văn B và Phạm Văn D gây thương tích cho anh K ông đã đến tham hỏi và tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh K số tiền 200.000.000đ (*Hai*

trăm triệu đồng) để điều trị thương tích và bồi dưỡng sức khỏe. Quan điểm của ông là số tiền ông bỏ ra bồi thường cho bị hại là của gia đình cho Ngô Xuân A, ông không yêu cầu A phải trả lại.

*Lời khai của người làm chứng anh Phạm Anh O, anh Đinh Văn P, anh Bùi Văn Q: Vào khoảng 01 giờ ngày 12/3/2020, tại nhà gửi xe máy của công nhân thuộc khu R, phường Y, thị xã C các anh được chứng kiến có khoảng 02 nam thanh niên đi trên xe ô tô bán tải màu trắng xuống hỏi anh một thanh niên là “*Anh có phải anh K không*”, anh K trả lời là phải thì một thanh niên kéo anh K ra ngoài cửa nhà để xe sau đó cùng một thanh niên ngoài cửa dùng tay, chân đánh anh K. Lúc này mọi người thấy có một thanh niên trên xe ô tô bán tải màu trắng xuống tay cầm một gậy ba khúc bằng kim loại đánh vào chân anh K, anh K bị ngã xuống đất, thấy vậy mọi người chạy ra can ngăn thì nhóm thanh niên không đánh nữa, có một thanh niên nói là “*Vay tiền thì phải trả*”. Sau đó cả nhóm lên xe bán tải đi còn mọi người thấy anh K bị ngất nên đưa anh K cấp cứu tại trạm xá Quân đội gần đó.

*Người làm chứng anh Nguyễn Thanh X có lời khai: Vào khoảng 21 giờ ngày 11/3/2019 có Ngô Xuân A, sinh năm 1993, trú tại: Tổ E, khu G, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh là bạn anh gọi điện rủ đi chơi. Sau đó anh thấy có một chiếc xe ô tô bán tải màu trắng, biển kiểm soát 14C-278.96 chở Chí đến gọi anh lên xe đi chơi, khi lên xe có Phạm Văn D, sinh năm 1993, Ngô Văn B, sinh năm 1996 cùng trú tại: Phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh và có một người tên Ngô Văn X1 sinh năm 1993, trú tại: thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. D là người điều khiển xe ô tô chở cả nhóm xuống một quán ăn đêm tại khu R, phường Y, thị xã C. Cả nhóm vào quán ăn đêm ngồi được một lát thì anh lên xe ô tô ngồi cùng X1, một lúc sau có một xe ô tô chở công nhân về và có một số công nhân vào nhà gửi xe ở gần đó để lấy xe máy, thấy thế A cùng B đi xuống tìm một người thanh niên tên K, anh X thấy A,B kéo thanh niên kia ra khỏi nhà gửi xe A, D dùng tay chân đánh thanh niên kia, B dùng gậy ba khúc đánh vào chân còn X đứng ngoài không đánh, anh X1 thấy cả nhóm đánh anh K bị ngã xuống đường thì có một số công nhân khác đến can ngăn nên cả nhóm không đánh nữa và lên xe đi về. Anh X1 khẳng định anh không được biết và bàn bạc việc đi tìm đánh anh K. Việc A,B,D đi đánh anh K, khi cả nhóm đánh anh K thì anh mới biết.

- Bản cáo trạng số: 60/KSĐT-HS ngày 13/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố các bị cáo Ngô Xuân A, Ngô Văn B và Phạm Văn D về tội “**Cố ý gây thương tích**” theo điểm c khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134- Bộ luật hình sự.

-Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C giữ quyền công tố Nhà Nước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Ngô Xuân A, Ngô Văn B và Phạm Văn D về tội “**Cố ý gây thương tích**”.

-Đề nghị tuyên bố các bị cáo Ngô Xuân A, Ngô Văn B và Phạm Văn D phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

-Áp dụng: Khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2, 5 Điều 65- Bộ Luật hình sự

-Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Ngô Xuân A từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Ngô Văn B từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Phạm Văn D từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 đến 60 tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Phần tranh luận:**

-Các bị cáo ăn năn hối hận và không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C.

-Người bị hại không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

-Các bị cáo được quyền nói lời sau cùng:

Các bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên Tòa; Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như sau:

Do bức tức việc anh anh Vũ Thanh K đánh bố mình là Ngô Văn I nên khoảng 20 giờ ngày 11/3/2020, Ngô Xuân A, Ngô Văn B và Phạm Văn D ngồi uống nước ở khu cộng chợ S, H, A có nói chuyện cho B, D biết và có rủ B, D đi tìm anh K đánh trả thù và được B, D đồng ý. Do đó, đến 23 giờ cùng ngày, D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 14C - 278.96 chở A, B, D, X1 đi đến điểm đưa đón công nhân tại khu R, phường Y, thị xã C đợi xe ca chở anh K đi làm về. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12/3/2020, A thấy xe ca của chở công nhân xuống về và thấy một số công nhân đi vào Nhà gửi xe của gia đình anh Phạm Văn d. A, B, D xuống xe, X, X1 ngồi trên xe, A đi đến hỏi “*anh có phải tên là K không*”, anh K hỏi “*anh hỏi tôi có việc gì*”, A liền kéo anh K ra ngoài đường đêm, đá thì

D liền chạy đến cùng đánh anh K, B dùng gậy rút bằng kim loại đem theo từ trước vụt vào chân anh K gây làm anh K ngã xồng đường và được mọi người can ngăn. Sau đó cả ba lên xe bỏ đi, anh K được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển H và bị thương tích tổn hại 12% sức khỏe.

[3] *Về tội danh*: Như vậy căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo trước Tòa, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, Giấy chứng nhận thương tích, bản kết luận giám định pháp y thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân từ trước nên khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12/3/2020, tại trước cửa nhà anh Phạm Văn D thuộc khu R, phường Y, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh. Ngô Xuân A, Ngô Văn B và Phạm Văn D đã có hành vi dùng tay, chân và gậy rút bằng kim loại đánh anh Vũ Thanh K gây thương tích, làm anh K bị tổn hại 12% sức khỏe.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “**Cố ý gây thương tích**”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134- Bộ Luật hình sự. Như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134. Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm.;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến k khoản 1 điều này”.

[4] *Về đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo*: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân.

Ngô Xuân A, Ngô Văn B và Phạm Văn D là người đã trưởng thành nhận thức được hành vi gây thương tích của mình cho người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do tu dưỡng, rèn luyện đạo đức kém, coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ giữa bố bị cáo A với người bị hại trong công việc mà bị cáo không kiềm chế được nên đã rủ thêm các bị cáo B, D tìm người bị hại, dùng tay, chân và dùng hung khí gây thương tích cho người bị hại làm tổn hại sức khỏe của người bị hại. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

-Xét về vai trò trong vụ án: Đây là vụ án có tính chất phạm tội đồng phạm giản đơn vì các bị cáo phạm tội không có sự bàn bạc, phân công cụ thể vai trò trong vụ án. Ngô Xuân A là người khởi xướng rủ và Ngô Văn B, Phạm Văn D đi đánh anh K, Ngô Văn B tham gia với vai trò đồng phạm, nhưng B là người trực tiếp dùng hung khí là gậy ba khúc đánh vào chân anh người bị hại, còn A và Phạm Văn D dùng tay, chân đánh gây thương tích cho người bị hại vì thế các bị cáo A và bị cáo B có vai trò như nhau, phải chịu mức hình phạt ngang nhau, bị cáo D tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, nhưng D cũng trực tiếp dùng tay đánh anh K do đó, D cũng phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhưng thấp hơn so với A, B.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

-Tình tiết tăng nặng: Không có;

-Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo A,B, D là người chưa có tiền án, tiền sự , tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội có ý thức tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho các bị cáo. Bị cáo D tuy năm 2014 đã bị bị Tòa án nhân dân Quận D1, TP Hà Nội xử 36 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Trong quá trình cải tạo bị cáo luôn chấp hành tốt nội quy, quy chế của trại giam nên ngày 31/8/2015 được đặc xá chở về địa phương và tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước. Do đó thị quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1,2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Xét lỗi một phần do người bị hại đã có hành vi đánh bố bị cáo A. Do đó, bị cáo mới bức xúc nên nhờ B, D tìm đánh gây thương tích cho bị hại. Vì thế Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng mà để bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục cải tạo đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] *Về bồi thường dân sự:* Trong quá trình điều tra bị hại và gia đình các bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Vật chứng vụ án là 01 chiếc gậy rút ba khúc B dùng để đánh anh K gây thương tích. Xét đây là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về các tình tiết khác:* Trong vụ án có Nguyễn Thanh X cùng X1 (chưa rõ lai lịch) đi cùng A, B, D nhưng không biết việc bàn bạc giữa A, B, D và không tham gia gây thương tích cho anh K nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm :* Các bị cáo phải nộp theo quy định.

-Về các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

-Căn cứ: Điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, khoản 1, 2,5 Điều 65- Bộ Luật hình sự.

-Căn cứ: Điểm b Khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự

-Căn cứ: Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331,333- Bộ Luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

-Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Xuân A, Ngô Văn B, Phạm Văn D** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

-Xử phạt: Ngô Xuân A 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-Xử phạt: Ngô Văn B 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-Xử phạt: Phạm Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Ngô Xuân A, Ngô Văn B, Phạm Văn D cho UBND phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh cùng gia đình phối hợp giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

-Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

-Căn cứ: Điểm d khoản 1 Điều 125- Bộ luật tố tụng hình sự.

-Hủy bỏ biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số: 17,18,19/LCĐKNCT ngày 17/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Ngô Xuân A, Ngô Văn B, Phạm Văn D.

-Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc gậy rút ba khúc bằng kim loại, màu đen. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã C và Công an thị xã C).*

Bị cáo Ngô Xuân A, Ngô Văn B, Phạm Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

-Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND TX C
- Công an TX C
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng khác.
- Cơ quan THAHS
- T.H.A.
- L- u hồ sơ vụ án, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Mạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Chí Thân Vũ Công Soạn

Nguyễn Chí Mạnh